

PHỤ LỤC I
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON,
GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG MẦM NON NGỌC LAN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm: 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

- Trường Mầm non Ngọc Lan được thành lập và đổi tên theo các Quyết định sau:

+ Quyết định số 2043/QĐ-UBND ngày 03/01/1995 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về thành lập trường Mầm non Hồng Nhung 16;

+ Quyết định số 586/QĐ-UB ngày 07 tháng 9 năm 2000 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc đổi tên trường Mầm non Hồng Nhung 16 thành trường Mầm non 16A quận Gò Vấp;

+ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc đổi tên trường Mầm non 16A thành trường Mầm non Ngọc Lan.

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục

- Địa điểm trụ sở chính:

+ Cơ sở 1: 465 đường Thống Nhất, Phường 16, quận Gò Vấp, TP.HCM, với tổng diện tích 1375 m²,

+ Cơ sở 2: 127B đường Lê Đức Thọ, Phường 16, quận Gò Vấp, TPHCM, với tổng diện tích 494 m²

- Điện thoại: 02838947278 - Email: mnngoclan.govap@hcm.edu.vn

- Website: <https://mnngoclangovap.hcm.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có)

- Trường Mầm non Ngọc Lan là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp. Trường tọa lạc tại: 465 đường Thống Nhất, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, với tổng diện 1375 m².

- Trường Mầm non Mầm non Ngọc Lan là cơ sở giáo dục mầm non của hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

- Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường. Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 19 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục. Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

- Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền. Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

- Quá trình thành lập và phát triển: Trường Mầm non Ngọc Lan được thành lập theo Quyết định số 2043/QĐ-UBQ ngày 03/01/1995 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về thành lập trường Mầm non Hồng Nhung 16; Quyết định số 586/QĐ-UB ngày 07 tháng 9 năm 2000 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc đổi tên trường Mầm non Hồng Nhung 16 thành trường Mầm non 16A quận Gò Vấp; Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc đổi tên trường Mầm non 16A thành trường Mầm non Ngọc Lan.

Nhà trường đưa vào sử dụng và tổ chức hoạt động chăm sóc trẻ từ năm 1995.

+ Năm học 2015 – 2016: Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

+ Năm 2016-2017: Tập thể lao động tiên tiến

+ Năm 2017-2018: Tập thể lao động tiên tiến

+ Năm 2018-2019: Tập thể lao động tiên tiến

+ Năm 2019-2020: Tập thể lao động tiên tiến

+ Năm 2020-2021: Tập thể lao động tiên tiến

+ Năm học 2021 – 2022: Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1,

+ Năm học 2021 – 2022: Đạt tập thể Lao động tiên tiến

+ Năm học 2022 – 2023: Đạt tập thể Lao động xuất sắc

- Trường Mầm non Ngọc Lan thuộc Đảng bộ Phường 16, quận Gò Vấp. Năm học 2023-2024, chi bộ có 09 đảng viên, trong đó cấp ủy chi bộ gồm 03 đồng chí. Chi bộ hoạt động theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và trong khuôn khổ của Hiến pháp và Pháp luật. Kết quả chi bộ nhà trường được Đảng ủy Phường 16, quận Gò Vấp đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ và Chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh.

+ Công đoàn cơ sở với 29 công đoàn viên; Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường gồm 03 đồng chí, có cơ cấu tổ chức theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

+ Chi Đoàn cơ sở với 05 Đoàn viên; Ban Chấp hành Chi đoàn trường gồm 02 đồng chí, có cơ cấu tổ chức theo Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ

- Họ và tên: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Số điện thoại: 0909907049
- Email: nktngan.govap@hcm.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có)

Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc đổi tên trường Mầm non 16A thành trường Mầm non Ngọc Lan.

b) Quyết định công nhận Hội đồng trường, chủ tịch Hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường.

- Quyết định số 3687/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc kiện toàn Hội đồng trường - trường Mầm non Ngọc Lan

- Danh sách thành viên hội đồng trường gồm:

- + Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Bí thư chi bộ/ Hiệu trưởng;
- + Bà Võ Thị Thùy Dung - Chủ tịch Công đoàn;
- + Bà Trần Phạm Ngọc Thắm - Bí thư Chi đoàn;
- + Bà Vũ Đình Uyên Phương - Khối trưởng khối Nhà Trẻ;
- + Bà Lê Phạm Tường Vân - Khối trưởng khối Mầm;
- + Bà Nguyễn Thanh Thảo - Khối trưởng khối Chồi;
- + Bà Hồ Ngọc Anh - Khối trưởng khối Lá;
- + Bà Phạm Thị Kiều Hạnh - Tổ trưởng Tổ Văn phòng;
- + Bà Phan Thị Hoàng Lan - Phó Chủ tịch UBND Phường 16;
- + Bà Vũ Thị Kim Chi – Trưởng ban ĐD.CMHS MN Ngọc Lan;

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục.

- Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý giáo dục chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Ngọc Lan đối với bà Nguyễn Thị Kim Ngân

- Quyết định số 2919/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Ngọc Lan đối với bà Nguyễn Thị Xuân Phụng.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục.

- Nhiệm vụ và quyền hạn.

+ Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 19 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi. Hằng năm, tự kiểm tra theo tiêu chuẩn quy định về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, báo cáo cấp có thẩm quyền bằng văn bản.

+ Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em.

+ Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật.

+ Xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá hoặc theo yêu cầu tối thiểu đối với vùng đặc biệt khó khăn.

+ Phối hợp với gia đình trẻ em, tổ chức và cá nhân để thực hiện hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

+ Thực hiện kiểm định chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em theo quy định.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức bộ máy Trường Mầm non Ngọc Lan gồm:

1. Có Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và các hội đồng (Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng và các hội đồng khác trong nhà trường);

2. Có các tổ khối chuyên môn và tổ văn phòng;

3. Có các tổ chức chính trị - xã hội: Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội khác.

4. Cụ thể:

- Hiệu trưởng/ Bí thư Chi Bộ: Nguyễn Thị Kim Ngân
- Phó hiệu trưởng/ Phó Bí thư chi bộ: Trịnh Nguyễn Thị Xuân Phương
- Chủ tịch Công Đoàn: Võ Thị Thùy Dung
- Bí thư Chi Đoàn: Trần Phạm Ngọc Thắm.
- 06 Khối/tổ trưởng:
 - + 04 Khối trưởng của 04 khối: Nhà trẻ, Mầm, Chồi, Lá.
 - + 01 tổ trưởng tổ Văn phòng
 - + 01 tổ trưởng tổ cấp dưỡng.
- 16 giáo viên và 11 nhân viên.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 29 người.

- + Cán bộ quản lý (biên chế): 02 người (Hiệu trưởng: 01; Phó Hiệu trưởng: 01);
- + Giáo viên: 16 người (16 biên chế)
- + Kế toán (biên chế): 01 người
- + Nhân viên văn thư (biên chế): 01 người
- + Nhân viên cấp dưỡng (biên chế): 02 người
- + Nhân viên hợp đồng Nghị định 111: 04 người.
- + Nhân viên hợp đồng khoán của trường: 03 người.

2. Trình độ chuyên môn, đạt chuẩn

- Số CBQL: 02 (Chuyên môn: Đại học 02/02; QLGD: 02 Thạc sỹ; Trình độ chính trị - hành chính: Trung cấp 02/02).
- Số giáo viên: 16/16 nữ:
 - + Giáo viên có trình độ đào tạo chưa đạt chuẩn: 0/16, tỉ lệ: 0%.
 - + Giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (theo Luật Giáo dục 2019): 16/16, tỉ lệ: 100%.
 - + Giáo viên có trình độ trên chuẩn: 14/16, tỉ lệ: 87.5%.
 - + Số giáo viên biên chế: 16/16, tỉ lệ: 100%.

- Đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp (tự đánh giá): 16/16 (100%).
Đạt từ mức Đạt trở lên: 16/16 → 100%, trong đó Đạt: 04/16 (tỷ lệ 25%), Khá: 11/16 (tỷ lệ 68.75%), Tốt: 01/16 (tỷ lệ 6.25%).

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Về cơ sở vật chất của nhà trường: Tổng số phòng: 20 phòng. Trong đó:

- Phòng học: 12 phòng, diện tích 01 phòng trung bình 50m².
- Phòng chức năng: 02 phòng, diện tích 01 phòng trung bình 50m².
- Phòng làm việc gồm:
 - + Phòng Ban Giám hiệu: 02 phòng (01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng).
 - + Các phòng làm việc của các bộ phận: 04 phòng (02 văn phòng, 01 y tế, và 01 khu nhà bếp phục vụ học sinh đăng ký bán trú.
- Trang thiết bị dạy học:
 - + Số máy vi tính: 14, laptop: 01.
 - + Bảng tương tác: 01.
 - + Máy chiếu: 01.
 - + Tivi thông minh: 01.
 - + Bộ CPU + Smart Tivi các lớp học: 08
- Đánh giá về tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục, kinh phí hoạt động:
 - + Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang khá đầy đủ, tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động giáo dục và bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới dạy và học trong giai đoạn hiện nay.
 - + Trang thiết bị phục vụ tốt cho việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và giảng dạy.
 - + Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất.
 - Đảm bảo đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định 08/08 (100%) lớp; bổ sung đồ chơi, học liệu tại các nhóm, lớp. Kinh phí mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN (xã hội hóa).

- Việc tổ chức, phát động làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu: 75 bộ; các bộ đồ chơi tận dụng từ các nguyên vật liệu tái chế (vỏ chai, hộp, hạt,...); kết quả: 08/08 lớp thực hiện tốt việc làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên vật liệu. Trong đó, giáo viên khối nhà trẻ đã thiết kế bộ đồ chơi “Bàn học đa năng” ứng dụng được nhiều trò chơi gây hứng thú tích cực cho trẻ khi hoạt động; kinh phí 5.000.000 đồng (xã hội hóa).

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Quyết định số 591-4/QĐ-SGDĐT ngày 21/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về công nhận trường Mầm non Ngọc Lan, quận Gò Vấp đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước

- Số trẻ được ăn bán trú:
 - + Nhà trẻ: 68 trẻ, tỷ lệ: 100%; Mẫu giáo: 247 trẻ, tỷ lệ: 100%;
 - + Trẻ mẫu giáo 5 tuổi: 91 trẻ, tỷ lệ: 100%.
- Thực hiện công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN: Số lượng trẻ ăn bán trú tại trường 315/315 trẻ đạt 100%. Thực hiện mức thu tiền ăn là 35.000 đồng /cháu /ngày (không tính ăn sáng). Thực hiện chế độ dinh dưỡng đảm bảo cân đối khẩu phần calo theo lứa tuổi đảm bảo cung cấp từ 50%→55% đối với trẻ Mẫu giáo, 60-70% đối với trẻ Nhà trẻ và trẻ được uống sữa mỗi ngày trong đó có lưu ý chế độ dinh dưỡng đối với trẻ SDD, DC-BP, dị ứng thực phẩm. Thực đơn phong phú hợp lý, sử dụng thực phẩm theo mùa; tăng cường chế biến các loại đậu, hạt trong bữa ăn cho trẻ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát bếp ăn, quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ để phát hiện và kịp thời xử lý ngay khi có tình huống xảy ra.
- Công tác quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ tại trường bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định:
 - + Thực hiện ký hợp đồng việc sử dụng các nguồn thực phẩm, nguồn nước vệ sinh, an toàn phục vụ sinh hoạt và ăn uống cho trẻ.
 - + Ký kết hợp đồng với những công ty, cơ sở cung cấp thực phẩm đúng chức năng, đảm bảo tốt qui trình vận chuyển và có giấy chứng nhận chất lượng thực phẩm.
 - + 100% CB-GV-CNV được bồi dưỡng chuyên đề đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Đội ngũ nắm bắt được kiến thức và vận dụng được trong thực tế chăm

sóc trẻ (tiếp phẩm đúng quy định, lưu ý chất lượng sản phẩm, cấp dưỡng nấu đúng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh, giáo viên giáo dục trẻ giữ vệ sinh tốt trong ăn uống).

- 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới, cụ thể:

- + Trẻ Nhà trẻ: 68/68 trẻ; tỷ lệ: 100%.
- + Trẻ khối Mầm: 71/71 trẻ; tỷ lệ: 100%.
- + Trẻ khối Chồi: 85/85 trẻ; tỷ lệ: 100%.
- + Trẻ khối Lá: 91/91 trẻ; tỷ lệ: 100%.

- Nhà trường tuyên truyền tới PHHS về việc xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng, chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì trên bảng tin trường, lớp; trang web của đơn vị, zalo, facebook... Ngoài ra còn thực hiện phát thanh trong thời điểm đón, trả trẻ.

- Định kỳ, nhà trường phối hợp với Trạm y tế phường tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về kiến thức dinh dưỡng, kiến thức về an toàn thực phẩm... Qua đó giúp cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại đơn vị được tốt hơn.

- Kết quả chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân, thể thấp còi); trẻ thừa cân, béo phì (tính đến thời điểm cuối tháng 3/2024)

Khối	Tổng số trẻ	SDD nhẹ cân			SDD Thấp còi			SDD Thể còi			TC-BP		
		Đầu vào	Phục hồi	Đầu ra	Đầu vào	Phục hồi	Đầu ra	Đầu vào	Phục hồi	Đầu ra	Đầu vào	Phục hồi	Đầu ra
Nhà trẻ	68	0	0	0	3	3	0	1	1	0	2	1	1
Mẫu giáo	247	6	6	0	2	1	1	6	5	1	36	22	14
CỘNG	315	6	6	0	5	4	1	7	6	1	38	23	15

** Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi*

- Nhà trường đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với CBQL, GVMN.

- Hướng dẫn tổ chức chuẩn bị cho trẻ em mẫu giáo trong trường sẵn sàng học đọc, học viết theo hướng liên thông với chương trình lớp Một.

- Hướng dẫn tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn đánh giá thực hiện chương trình trong sơ sở GDMN.

- Qua học tập các chuyên đề với tinh thần nghiêm túc, tích cực ghi chép, thảo luận các nội dung được tập huấn cán bộ, giáo viên đã cơ bản nắm được nội dung các chuyên đề để vận dụng thực tiễn vào trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non trong nhà trường.

- Biện pháp áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến:

- + Nội dung giáo viên giảng dạy thiết kế bám sát nhu cầu học tập, sự phát triển tư duy, thay vì áp đặt những điều giáo viên muốn học trò biết.

- + Nhà trường thay đổi mạnh mẽ về đồ dùng giáo cụ trực quan, chuyển từ đồ chơi, đồ dùng mua sẵn sang sử dụng đồ dùng tái chế, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với thiên nhiên.

- + Lấy trẻ làm trung tâm, tập trung quá trình hình thành kỹ năng và phát triển tư duy của trẻ thông qua giảng dạy.

- Nhà trường đã cải tạo phòng hoạt động với đồ chơi Lego, bổ sung thêm trò chơi Ứng dụng khoa học kỹ thuật. Kinh phí: 15 triệu đồng (từ nguồn xã hội hóa giáo dục). Qua các hoạt động với trò chơi được nhà trường thiết kế theo độ tuổi, giúp trẻ tăng tính tư duy, sáng tạo khi hoạt động.

- Giải pháp khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả để tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ: Nhà trường tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên cách sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến. Giới thiệu đến giáo viên các trang web giáo dục như giáo dục giới tính eva, pinterest, colouring, ứng dụng về các bài tuyên truyền kỹ năng sống, ứng dụng draw,... Qua đó, giáo viên có nguồn học liệu phong phú từ mạng internet phục vụ tốt cho việc tự nghiên cứu và chăm sóc giáo dục trẻ.

- + Nhà trường phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức sân chơi giáo dục cho trẻ như chăm sóc vườn thiên nhiên tại lớp, trồng cây xanh tạo bóng mát góp phần xây dựng môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp và an toàn.

100% CBQL, giáo viên hiểu được mục đích, yêu cầu của chuyên đề và vận dụng vào việc xây dựng kế hoạch giáo dục theo chương trình GDMN phù hợp với trẻ, với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

Tổ chức các hoạt động theo khả năng của từng trẻ, giúp trẻ phát triển qua các hoạt động trải nghiệm, thực hành. Luôn tạo điều kiện cho trẻ được tham gia các hoạt động trong và ngoài giờ học mọi lúc mọi nơi theo nhu cầu, khả năng của trẻ đảm bảo phát triển theo tiêu chí chuyên đề.

Xây dựng, sử dụng sản phẩm trẻ vào việc trang trí, sắp xếp môi trường giáo dục trong và ngoài lớp phù hợp, kích thích sự sáng tạo và khám phá của trẻ.

CBQL, giáo viên luôn quan tâm, đảm bảo an toàn về mặt tâm lý cho trẻ. Trẻ thường xuyên được giao tiếp, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ, trẻ với những người xung quanh. Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

Thực hiện điểm và nhân rộng trong đơn vị những nội dung hiệu quả, động viên khuyến khích giáo viên sáng tạo cách thực hiện mới phù hợp với điều kiện từng lớp

Trẻ được trực tiếp trải nghiệm, khám phá, thực hành, biết quan sát và lắng nghe, mạnh dạn đặt câu hỏi, biết suy nghĩ, liên tưởng phù hợp khả năng của cá nhân trẻ giúp trẻ thích thú, mạnh dạn, tự tin, tham gia thực hành trên ý tưởng của trẻ theo các lĩnh vực phát triển. Trẻ ngày càng hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động, các kỹ năng học tập cần thiết được rèn luyện thường xuyên tạo nền tảng tốt về kỹ năng cho trẻ khi vào lớp 1.

2. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng trẻ em đang học (chia theo số lượng trẻ em là người Việt Nam và số lượng trẻ em là người nước ngoài).

Không có

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH.

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nhà trường thực hiện đúng theo quy định của từng nguồn ngân sách Nguồn kinh phí thường xuyên và không thường xuyên cũng như các khoản thu tại đơn vị đều có kế hoạch thu chi.

b) Các khoản chi phân theo: Các khoản chi lương và phụ cấp theo lương được nhà trường thực hiện đúng theo thông tư quy định hiện hành về chế độ tiền lương và các khoản phụ cấp.

2. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

Căn cứ Nghị quyết số 23/2023/NQ-HDND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2022-2023

Căn cứ Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 17 tháng 05 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Quy chế phối hợp thực Nghị quyết số

23/2023/NQ-HDND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023.

Hằng năm nhà trường lập hồ sơ hỗ trợ miễn giảm đối với học sinh là con em dân tộc thiểu số, hộ nghèo và cận nghèo.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Cấp ủy Chi bộ, Ban giám hiệu đã lãnh đạo các đoàn thể nghiêm túc thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua, chủ đề năm học và đạt hiệu quả cao.

- Phân công đội ngũ giáo viên đảm bảo về cơ cấu theo quy định.

- Tổ chức tốt việc bồi dưỡng lý thuyết, thực hành các chuyên đề trọng tâm và củng cố cho đội ngũ giáo viên.

- Áp dụng nhiều biện pháp tích cực để duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non: Tích cực thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục trẻ, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới trang trí nhóm lớp, cải tiến nội dung tuyên truyền tới phụ huynh học sinh... nên chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ chuyển biến mạnh mẽ, các chuyên đề trọng tâm đạt kết quả tốt, tổ chức được một số tiết chuyên đề để rút kinh nghiệm. Chất lượng nhà trường được duy trì. Đặc biệt công tác “Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm”, “Trải nghiệm sáng tạo”; “Sử dụng sản phẩm của trẻ trong xây dựng môi trường và tổ chức hoạt động vui chơi”, “Trường học hạnh phúc”... được giáo viên vận dụng trong tổ chức các hoạt động giáo dục, trang trí môi trường...

- Thực hiện nghiêm túc qui chế chuyên môn. Không để xảy ra dịch bệnh, ngộ độc, thương tích ở trẻ. Trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tâm lý, được phát triển tốt về mọi mặt.

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị đồ dùng dạy học, sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất phục vụ chuyên môn.

- Nhà trường đã nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành, từ UBND Quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo đến địa phương, sự phối kết hợp chặt chẽ với Hội cha mẹ học sinh thường xuyên chăm lo hỗ trợ về đồ dùng đồ chơi, động viên về tinh thần, đáp ứng thiết thực kịp thời nhu cầu của nhà trường.

- Mặc dù đời sống giáo viên rất khó khăn thu nhập thấp, song hầu hết CB-GV-NV khắc phục khó khăn để học nâng chuẩn, nâng cao nghiệp vụ.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế của ngành, đoàn kết thống nhất hỗ trợ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ.

- Xây dựng tập thể đoàn kết, trở thành khối thống nhất ý chí trong hành động.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Thị Kim Ngân